

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HS-ST
Ngày: 13-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Thắng.

Ông Nguyễn Long Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn K, sinh năm 1980 tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà H207, tổ 52, khu phố 7, đường T, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M2 có vợ là Văn Kiều A và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Anh Thạch Huy L, sinh năm 1991; địa chỉ: ấp H1, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Mã Thị B, sinh năm 1959 và ông Thạch S, sinh năm 1961; cùng địa chỉ: ấp H1, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh, là người đại diện theo pháp luật (cha, mẹ của bị hại).

2. Bà Sơn Thị D, sinh năm 1997; địa chỉ: ấp H1, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh, là người đại diện theo pháp luật (vợ của bị hại).

Người đại diện hợp pháp của bà B và chị D: ông Thạch S, sinh năm 1961; địa chỉ: ấp H1, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh; là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 10 tháng 11 năm 2021); vắng mặt

3. Cháu Thạch Bình Đ, sinh ngày 24 tháng 12 năm 2017 và Thạch Thị Ngọc E, sinh ngày 10 tháng 7 năm 2021; địa chỉ: ấp H1, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh (con của bị hại), người đại diện hợp pháp của cháu Đ và cháu E: Bà Sơn Thị D, sinh năm 1997; địa chỉ: ấp H1, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh, là người đại diện theo pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh F, sinh năm 1969; địa chỉ: số nhà 231, đường Y, khu phố 5, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Công ty G; địa chỉ: tầng 1, căn nhà số 15- 17, đường O, phường Ô, thành phố M, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Thanh V; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bà Lê Thị Tuyết Z, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Nguyễn Tấn K có giấy phép lái xe hạng A2, B2 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 24 tháng 3 năm 2017, có giá trị đến ngày 24 tháng 3 năm 2027.

Khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 31 tháng 10 năm 2021, Nguyễn Tấn K điều khiển xe ô tô con hiệu MAZDA biển số 61A-693.15 chở theo ông Nguyễn Thanh V và bà Lê Thị Tuyết Z lưu thông trên đường DC hướng từ đường N8 đến đường N10 thuộc khu công nghiệp Ấ, thị trấn Ấ, huyện I, tỉnh Bình Dương. Khi đến đoạn giao lộ giữa đường DC và đường N9 thuộc khu phố I, thị trấn Ấ, huyện Ấ, tỉnh Bình Dương, K điều khiển xe ô tô con biển số 61A-693.15 rẽ phải để chuyển hướng vào đường N9 thì va chạm vào bên trái xe mô tô hiệu Honda biển số 84G1-425.69 do Thạch Huy L điều khiển đang lưu thông bên phải cùng chiều gây tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra làm Thạch Huy L ngã văng xuống đường và được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương. Đến ngày 03 tháng 11 năm 2021, anh Thạch Huy L tử vong. Xe ô tô con biển số 61A -693.15 hư hỏng 01 cửa trước, 01 ốp cửa, 01 kính chiếu hậu, 01 vè trước, 01 phuộc trước, 01 ốp vè trước, 01 compa kính và 01 mâm trước bên phải; xe mô tô biển số 84G1-425.69 hư hỏng 01 trục lái, 01 mặt nạ, 01 vỏ xe, 01 niềng bánh xe và 01 ốp chắn bùn phía trước. Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng gồm: 01 xe ô tô con hiệu MAZDA biển số: 61A-693.15; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 0678179; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 110743; 01 Giấy phép lái xe hạng A2, B2 mang tên

Nguyễn Tấn K số 740022000216; 01 xe mô tô hiệu Honda biển số: 84G1-

425.69; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 021683; và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Thạch Huy L số 840142003057.

Hiện trường vụ tai nạn để lại dấu vết, kích thước như sau:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại nơi đường giao nhau (ngã tư đường DC và đường N9 thuộc khu phố Ấ, thị trấn Ấ, huyện I, tỉnh Bình Dương). Đường DC rộng 46m có dải phân cách cứng để phân chia làn đường. Đường N9 rộng 22m45, không có vạch kẻ đường để phân làn đường.

Xác định mép lề đường bên phải hướng xe đi từ đường N8 đến đường N10 là lề chuẩn. Xác định trụ biển báo nằm bên trong lề chuẩn làm điểm mốc, mọi dấu vết tại hiện trường được đo vào mép lề chuẩn.

Vết trượt lốp bánh xe nằm giữa giao lộ, điểm đầu và điểm cuối của vết trượt cách mép lề đường được lấy làm chuẩn lần lượt là 1m80 và 1m43. Từ vị trí điểm đầu vết trượt đo đến vị trí cột biển báo là 16m75.

Xe ô tô con biển số 61A-693.15 sau tai nạn đổ trên đường N9, phía trước xe hướng về đường D7, phía sau xe hướng về đường D10. Trục trước bánh xe bên phải và bên trái cách mép lề đường được lấy làm chuẩn là 4m58 và 3m54. Vị trí trục bánh sau bên trái của xe cách mép lề chuẩn là 1m28 và cách điểm cuối của vết trượt lốp bánh xe là 3m23. Trục bánh sau bên phải của bánh xe ô tô cách mép lề chuẩn là 2m02.

Xe mô tô biển số 84G1-425.69 sau tai nạn để lại vết cày trên mặt đường kích thước dài 1m36. Vị trí điểm đầu vết cày cách mép lề đường được lấy làm chuẩn là 3m54 và cách trục bánh sau bên phải của xe ô tô con là 1m80. Xe mô tô biển số 84G1-425.69 ngã nghiêng bên phải trên đường N9, phía trước xe quay về hướng đường D7, phía sau xe quay về hướng đường D10. Trục bánh trước của xe mô tô cách mép lề chuẩn là 5m32 và cách trục bánh trước bên phải của xe ô tô là 1m98. Trục bánh sau của xe mô tô cách mép lề chuẩn là 4m43 và cách trục bánh sau bên phải của xe ô tô là 2m37.

Vị trí mảnh nhựa vỡ cách mép lề đường được lấy làm chuẩn là 6m56, cách trục bánh trước bên phải của xe ô tô là 2m46 và cách trục trước của xe mô tô là 1m25.

Vị trí biển báo hiệu nằm ở đầu dải phân cách cứng thứ nhất trên đường DC. Từ vị trí biển báo đo đến trục bánh sau bên trái của xe ô tô là 20m00, đo đến đầu vết cày là 20m30 và đo đến trục bánh xe sau của xe mô tô là 21m10.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo K thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như Cáo trạng truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa; quá trình điều tra, truy tố, những người tham gia tố tụng này không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về các vấn đề khác của vụ án:

Theo Bản kết luận giám định số: 262/2021/GĐCH-PC09 ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

Cơ chế hình thành dấu vết giữa xe mô tô biển số 84G1-425.69 và xe ô tô biển số 61A-693.15 là mặt bên trái xe mô tô va chạm với mặt bên phải phần đầu xe ô tô con, xe mô tô đổ ngã qua phải va chạm với mặt đường tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 84G1-425.69 và xe ô tô biển số: 61A-693.15 chiếu xuống mặt đường là khu vực phía trước đầu vết cày, thuộc phần đường bên phải (theo hướng đường D10 về đường D7).

Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 894/GĐPY ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Thạch Huy L là do: chấn thương sọ não.

Đối với việc xác định nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo Nguyễn Tấn K tại thời điểm tham gia giao thông gây tai nạn là 0,00 mg/L. Nồng độ cồn của bị hại Thạch Huy L tại thời điểm tham gia giao thông bị tai nạn do Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương không tiến hành xét nghiệm nồng độ cồn trong máu nên không xác định được nồng độ cồn trong máu của Thạch Huy L.

Thời điểm xảy ra tai nạn, xe ô tô con biển số 61A-693.15 có giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. Đủ điều kiện tham gia giao thông.

Qua kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, thu thập tài liệu chứng cứ xác định nguyên nhân lỗi tai nạn là do Nguyễn Tấn K điều khiển xe ô tô con biển số 61A-693.15 chuyển hướng xe không đúng quy định, gây trở ngại, nguy hiểm cho anh Thạch Huy L đang điều khiển xe mô tô biển số 84G1-425.69 lưu thông trên phần đường bên phải, gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả anh Thạch Huy L tử vong.

Theo Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bàu Bàng kết luận xe ô tô con biển số 61A-693 bị hư hỏng như sau: cửa trước ộp phải, ộp cửa trước phải, kính chiếu hậu phải, phuộc trước phải, ộp vè trước phải, compa kính, mâm trước phải. Tổng giá trị thiệt hại là 31.722.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bàu Bàng kết luận xe mô tô biển số 84G1-425.69 bị hư hỏng như sau: 01 trục lái trước, 01 ộp chắn bùn phía trước, 01 một mặt nạ trước, 01 vỏ xe, 01 niềng bánh xe trước. Tổng thiệt hại là 1.584.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

Nguyễn Tấn K đã bồi thường, hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 365.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận tiền bồi thường, đồng thời làm đơn bãi nại cho bị cáo K. Gia đình bị hại và chủ sở hữu xe ô tô con biển số 61A-693.15 không yêu cầu

giải quyết đối với phần thiệt hại của xe ô tô con biển số 61A-693.15 và xe mô tô biển số 84G1-425.69.

Đối với xe ô tô con hiệu MAZDA biển số 61A-693.15 có tham gia bảo hiểm thiệt hại về vật chất và trách nhiệm dân sự tại Công ty G. Chủ sở hữu xe ô tô con hiệu MAZDA biển số 61A-693.15 là bà Nguyễn Thị Thanh F không yêu cầu bồi thường về bảo hiểm đối với xe ô tô trên.

Về xử lý vật chứng:

Xe ô tô con hiệu MAZDA biển số 61A-693.15 quá trình điều tra xác minh là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thanh F. Xe mô tô hiệu Honda biển số 84G1-425.69 là tài sản hợp pháp của bị hại Thạch Huy L. Ngày 15 tháng 12 năm 2021 và ngày 04 tháng 01 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định xử lý vật chứng số 01, 02 giao trả: 01 xe ô tô con hiệu MAZDA biển số 61A-693.15, 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 0678179, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 110743 cho bà Nguyễn Thị Thanh F; 01 xe mô tô hiệu Honda biển số 84G1 – 425.69, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 021683, 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Thạch Huy L số 840142003057 cho người đại diện hợp pháp của bị hại Thạch Huy L là ông Thạch S.

Quá trình tố tụng bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận giám định, kết luận định giá và xử lý vật chứng nêu trên.

Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 68/CT-VKSBB ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Tấn K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về mức hình phạt: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo K từ 12 (mười hai) đến 14 (mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) đến 28 (hai mươi tám) tháng.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn K 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A2, B2 số 740022000216 do Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 24 tháng 3 năm 2017 mang tên Nguyễn Tấn K.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: đã xử lý xong.

Tại phiên tòa, bị cáo K bị cáo không tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nên không ghi nhận được ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến gia đình của bị hại. Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo K khai nhận: Lúc 15 giờ 40 phút, ngày 31 tháng 10 năm 2021, tại đoạn giao lộ giữa đường DC và đường N9 thuộc khu phố I, thị trấn A, huyện I, tỉnh Bình Dương, bị cáo có hành vi điều khiển xe ô tô con hiệu MAZDA biển số 61A-693.15 đi trên đường DC chuyển hướng rẽ phải vào đường N9 không đúng quy định chạm vào phía trước xe mô tô hiệu Honda biển số 84G1-425.69 do bị hại đang điều khiển lưu thông trên phần đường bên phải theo hướng xe ô tô con hiệu MAZDA biển số 61A-693.15 đi dẫn đến tai nạn giao thông làm chết bị hại. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại và những tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng số 68/QĐ-KSĐT ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, truy tố bị cáo Nguyễn Tấn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra. Hành vi điều khiển xe không đúng làm đường quy định gây tai nạn cho bị hại dẫn đến hậu quả bị hại tử vong. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xử lý bằng biện pháp hình sự tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn cần thiết.

[4] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến tính mạng của bị hại, làm mất trật tự giao thông tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là nguy hiểm, dễ gây tổn hại đến sức khỏe và tính mạng của những người cùng tham gia giao thông, nhưng vì quá chủ quan và xem thường pháp luật mà bị cáo đã bất chấp thực hiện hậu quả để rồi đi vào con đường phạm tội.

[5] Trong những năm gần đây, tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày càng nhiều, gây thiệt hại lớn về người và tài sản; đồng thời để lại nhiều nỗi đau cho những gia đình có người thân là nạn nhân. Nguyên nhân chủ yếu là do người tham

gia giao thông không tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về an toàn giao thông, điều khiển xe không chú ý quan sát, phóng nhanh, vượt ẩu, đi không đúng phần đường gây ra tai nạn. Do vậy, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, biện pháp tuyên truyền và giáo dục mọi người ý thức tuân theo pháp luật, nhằm ngăn chặn đến mức thấp nhất những thiệt hại về người và tài sản. Lẽ ra, bị cáo phải biết ý thức và tuân thủ thực hiện nhưng chỉ vì xem thường pháp luật mà bị cáo đã bất chấp tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Để có tác dụng đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm, đối với bị cáo cần xử mức án nghiêm, đủ có tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự như sau:

[6.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[7] Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành chủ trương chính sách của pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú và có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục. Xét thấy, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, cho bị cáo hưởng án treo là đã đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa đã xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo K nên Hội đồng xét xử chấp nhận

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo K đã bồi thường, hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 365.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận tiền bồi thường, đồng thời làm đơn bãi nại đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Đối với xe ô tô hiệu MAZDA biển số 61A-693.15 tham gia bảo hiểm thiệt hại về vật chất và trách nhiệm dân sự tại Công ty G nhưng bà F không yêu cầu bồi thường về bảo hiểm đối với xe ô tô trên. Mặt khác, Công ty G có công văn số 07/22/VINBD-GĐBT ngày 22 tháng 7 năm 2022 xác nhận phía Công ty G chưa nhận được bất kỳ thông tin vụ tai nạn và yêu cầu bồi thường về bảo hiểm trách nhiệm dân sự của xe ô tô biển số 61A-693.15 từ phía chủ xe cũng như lái xe nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Các đương sự nếu có tranh chấp sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác nếu có yêu cầu.

[10] Về xử lý vật chứng: Ngày 15 tháng 12 năm 2021 và ngày 04 tháng 01 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định xử lý

vật chứng giao trả 01 xe ô tô con hiệu MAZDA biển số 61A-693.15, 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 0678179, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 110743 cho bà Nguyễn Thị Thanh F; 01 xe mô tô hiệu Honda biển số 84G1-425.69, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 021683, 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Thạch Huy L số 840142003057 cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Thạch S, xét phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A2, B2 số 740022000216 do Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 24 tháng 3 năm 2017 mang tên Nguyễn Tấn K xét thấy áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đã đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo K theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 1, Điều 2, Điều 4, Điều 5 và Điều 6 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn K 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Tấn K cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn K 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A2, B2 số 740022000216 do Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 24 tháng 3 năm 2017 mang tên Nguyễn Tấn K.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng).

2. Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Công thông tin điện tử của Tòa án (nếu có);
- Lưu: hồ sơ, Văn phòng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng